

Văn phòng ISG : 209/210 A9 - 2 Ngọc Hà, Hà Nội – Điện thoại: (84-4) 733 6610 – Fax: (84-4) 733 6624
Email: isgmard@fpt.vn – Website: <http://www.isgmard.org.vn>

Số 35 – Tháng 6/2006

Trong số này:

[Hội thảo xác định các chủ đề ưu tiên phục vụ đối thoại chính sách giữa Bộ NN và PTNT và các nhà tài trợ](#)
[Chính phủ và nhà tài trợ thiết lập quan hệ đối tác hỗ trợ kế hoạch trung hạn nhằm chống lại cúm gia cầm và cúm ở người](#)
[Tổng thư ký Liên Hợp Quốc gặp gỡ và làm việc với Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống và kiểm soát dịch cúm gia cầm](#)
[Hội nghị nhóm tư vấn các nhà tài trợ sắp họp tại Nha Trang](#)
[Phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước 2006-2010](#)
[Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc và Việt Nam ký kết Kế hoạch Hành động thực hiện Chương trình Quốc gia 5 năm](#)
[Khai mạc Hội nghị Toàn quốc về Phát triển Bền vững: Hành động để phát triển mang tính hòa nhập, bền vững và công bằng hơn](#)
[Hội thảo về quản lý và thực hiện các dự án vốn ODA](#)
[Cần cải thiện điều kiện và nâng cao hiệu quả hoạt động cho xã hội dân sự ở Việt Nam](#)
[Chiến lược cơ sở hạ tầng của Việt Nam cần phù hợp với những thách thức mới](#)
[Sẽ lắp đặt hệ thống cảnh báo lũ quét tại các tỉnh miền núi phía Bắc](#)
[Ký thoả thuận kết thúc đàm phán gia nhập WTO với Mỹ](#)
[Trên 5.000 DN nông nghiệp đang thua lỗ](#)
[Chuyên mục Theo dõi và đánh giá](#)
[Danh mục văn bản QPPL liên quan đến ngành Nông nghiệp và PTNT ban hành trong tháng 5-2006](#)

Thông tin và kinh nghiệm là kiến thức, hãy chia sẻ kiến thức của bạn với chúng tôi!

Hội thảo xác định các chủ đề ưu tiên phục vụ đối thoại chính sách giữa Bộ NN và PTNT và các nhà tài trợ

Theo sự chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT và Ban điều hành ISG tại cuộc họp lần thứ 12 của BĐH ISG ngày 8 tháng 3 năm 2006, Vụ HTQT và Văn phòng ISG đã tiến hành tổ chức Hội thảo "Xác định các chủ đề ưu tiên phục vụ đối thoại chính sách giữa Bộ NN và PTNT và các nhà tài trợ".

Trên cơ sở 9 nhóm chủ đề (gồm có 26 chủ đề nhỏ) đã được BĐH ISG phê duyệt, các đại biểu đã tiến hành thảo luận nhóm và thảo luận toàn thể theo hai phiên và thống nhất được các vấn đề:

- Các tiêu chí lựa chọn các chủ đề ưu tiên,
- Danh sách các chủ đề chính sách, và

- Nội dung cơ bản của các chủ đề nghiên cứu.

Các chủ đề này sẽ được ưu tiên thực hiện trong khuôn khổ ISG nhằm phục vụ quá trình hoạch định chính sách của Bộ NN và PTNT và đối thoại chính sách giữa Bộ và cộng đồng các nhà tài trợ quốc tế cho ngành.

Kết quả hội thảo

Các tiêu chí lựa chọn chủ đề ưu tiên

- Tính cấp thiết/mới của đề tài
- Nội dung cần thiết và rõ ràng nhưng chưa đơn vị nào triển khai
- Có đề cập đến các lĩnh vực/tiểu ngành khác nhau của ngành NN và PTNT
- Phù hợp với các chính sách và chương trình phát triển của Bộ
- Phục vụ các đối thoại chính sách tầm vi mô giữa Bộ và các nhà tài trợ

Hội thảo đã thống nhất các chủ đề ưu tiên sau (KHÔNG xếp theo thứ tự ưu tiên):

- Nghiên cứu thực trạng và đề xuất hướng hoàn thiện chính sách pháp luật trong NN và NT đến năm 2010 trong bối cảnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.
- Nghiên cứu chính sách và các hình thức phát triển hợp tác kinh tế trong lĩnh vực NN và PTNT.
- Nghiên cứu chính sách và giải pháp đầu tư và phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn trong bối cảnh hội nhập.
- Định hướng chính sách và giải pháp thực hiện chiến lược quốc gia giảm nghèo trong giai đoạn mới của Bộ NN và PTNT.

Ngoài ra, Hội thảo cũng thống nhất hai chủ đề cũng mang tính quan trọng và cần thiết là: (i) Giám sát và đánh giá dự án, và (ii) Chất lượng nông sản - vấn đề áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế cho nông sản xuất khẩu. Tuy nhiên, các chủ đề này đã và đang được triển khai ở một số đơn vị, dự án có vốn tài trợ nước ngoài, thuộc sự quản lý của Bộ NN và PTNT.

Để biết thêm thông tin về Hội thảo này xin liên hệ Văn phòng ISG.

Nguồn: VP ISG

Chính phủ và nhà tài trợ thiết lập quan hệ đối tác hỗ trợ kế hoạch trung hạn nhằm chống lại cúm gia cầm và cúm ở người

Hà Nội, ngày 2 tháng 6 năm 2006 - Bộ Nông Nghiệp và PTNT và Ngân Hàng Thế Giới đồng tổ chức hội nghị hỗ trợ chương trình phối hợp hành động quốc gia chống Cúm gia cầm và Cúm ở người trong giai đoạn 2006- 2010 (Sách Xanh).

Tại cuộc họp, các đại diện cấp cao của Chính phủ Việt nam, 23 nước tài trợ, 7 tổ chức quốc tế và 3 tổ chức phi chính phủ quốc tế thảo luận những thách thức trong việc khống chế dịch cúm gia cầm và cúm ở người và khen ngợi Chính Phủ về sự tận tụy cao đối với việc kiểm soát liên tục HPAI (cúm gia cầm độc lực cao) và sự minh bạch trong việc báo cáo các trường

hợp ở người với sự bùng phát dịch ở gia cầm. Chi phí của chương trình được ước lượng khoảng 250 triệu USD trong giai đoạn 2006-2010, trong đó cần có khoảng 30 triệu USD từ nguồn vốn ODA mỗi năm. Tại hội nghị, các nhà tài trợ đã cam kết tài trợ hơn 60 triệu USD để hỗ trợ các hoạt động trong giai đoạn 2006-2008.

Cuộc họp cũng khen ngợi công lao của lực lượng đặc nhiệm Chính Phủ được thành lập sau Hội nghị Cam Kết Quốc Tế đối với cúm gia cầm và cúm ở người, tổ chức ở Bắc Kinh hồi tháng Giêng năm 2006, nhằm chuẩn bị chi tiết cho hoạt động của chương trình trong giai đoạn 2006- 2010 được trình bày tại Hội nghị này. Toàn bộ mục đích của Sách Xanh là để giảm rủi ro truyền sang người của cúm gia cầm bằng cách kiểm soát căn bệnh ngay từ nguồn gia cầm nuôi trong gia đình, phát hiện và đối phó kịp thời đối với những trường hợp ở người, và chuẩn bị cho những hậu quả y học nếu có đại dịch ở người.

Hội nghị thảo luận những vấn đề khó khăn đối với ngành thú y trong việc tiến tới mục tiêu chung là từng bước khống chế và thanh toán Cúm gia cầm độc lực cao ở Việt Nam. Hội nghị kiểm điểm lại những mục tiêu cụ thể cả ngắn hạn và trung hạn nhằm: (a) nâng cao dịch vụ thú y trong khống chế dịch Cúm gia cầm độc lực cao cũng như những dịch bệnh tiềm ẩn có khả năng lây truyền sang người khác; (b) sử dụng phương pháp đầu tư hiệu quả nhiều giai đoạn được nêu rõ tại mỗi hợp phần nhằm khống chế dịch Cúm gia cầm độc lực cao; và (c) xây dựng kế hoạch quy hoạch lại ngành chăn nuôi để khống chế tốt hơn dịch cúm gia cầm độc lực cao, cũng như giảm thiểu thiệt hại đối với kế sinh nhai và ô nhiễm môi trường. Về lâu về dài, Việt Nam sẽ quy hoạch lại ngành chăn nuôi gia cầm thông qua việc nâng cao an toàn sinh học và an toàn thực phẩm trên từng mắt xích của thị trường từ người sản xuất đến người tiêu dùng, trong khi vẫn bảo vệ được nguồn sinh kế cho nông dân nghèo và bảo vệ môi trường.

Hội nghị cũng thảo luận những vấn đề khó khăn đối với lĩnh vực sức khoẻ con người, với những mục đích cụ thể là: (a) giảm thiểu tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do nhiễm cúm gia cầm; (b) hạ thấp khả năng xảy ra đại dịch cúm ở người; và (c) thực hiện những biện pháp cần thiết khác để giảm nhẹ tác động của đại dịch. Nguyên tắc cơ bản trong các biện pháp ứng phó của ngành y tế là liên kết các

hoạt động về Cúm gia cầm độc lực cao trong kế hoạch tổng thể giúp nâng cao năng lực của ngành trong việc phát hiện, khống chế và ứng phó với những bệnh truyền nhiễm mới phát sinh, đặc biệt là bệnh có khả năng lây sang người.

Nguồn: WB

Tổng thư ký Liên Hợp Quốc gặp gỡ và làm việc với Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống và kiểm soát dịch cúm gia cầm

Hà Nội, 24/5/2006 - Tổng thư ký Liên Hợp Quốc Kofi Annan đã có buổi làm việc với Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống và kiểm soát dịch cúm gia cầm và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tại buổi làm việc, Tiến sĩ Cao Đức Phát, Trưởng ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống và kiểm soát dịch cúm gia cầm, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã báo cáo tóm tắt tình hình dịch cúm gia cầm tại Việt Nam đến thời điểm báo cáo và các biện pháp mà Chính phủ Việt Nam đã áp dụng trước những đe dọa của dịch bệnh và nguy cơ đại dịch có thể xảy ra ở người.

Tại buổi làm việc, Tiến sĩ Phát đã bày tỏ những đánh giá cao của Chính phủ Việt Nam đối với hỗ trợ của cộng đồng các nhà tài trợ và đặc biệt là các cơ quan Liên Hợp Quốc. Ông nói "Trong cuộc chiến này, chúng tôi không đơn độc. Chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ tích cực và đầy đủ từ các cơ quan Liên Hợp Quốc, đặc biệt Tổ chức Y tế Thế giới, Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp thế giới, Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc, Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc và cộng đồng quốc tế".

"Chúng tôi hy vọng rằng Liên Hợp Quốc sẽ tiếp tục đóng vai trò tích cực trong việc điều phối hoạt động và tăng cường tính hiệu quả của trợ giúp toàn cầu trong cuộc chiến chống lại cúm gia cầm và cúm ở người và sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong nỗ lực đó. Chúng tôi thực sự tin tưởng rằng, bằng sự tích cực và liên kết, các quốc gia có thể tránh được đại dịch cúm. Và chúng tôi sẽ tiếp tục nỗ lực hết sức mình để đạt được mục đích đó" Bộ trưởng Phát kết thúc bài phát biểu.

Nguồn: VP ISG

Hội nghị nhóm tư vấn các nhà tài trợ sắp họp tại Nha Trang

Vụ Kinh tế đối ngoại thuộc Bộ Kế hoạch Đầu tư cho biết Hội nghị Nhóm tư vấn các nhà tài trợ cho Việt Nam (Midterm CG) giữa kỳ năm nay sẽ nhóm họp tại Nha Trang trong hai ngày 9-10/6 với sự tham dự của khoảng 300 đại biểu trong nước và quốc tế.

Như thường lệ, đồng chủ tịch Hội nghị CG sẽ là Giám đốc Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam Klaus Rohland và Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư Võ Hồng Phúc.

Nội dung chủ yếu được đưa ra thảo luận tại diễn đàn là Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2006-2010 của Chính phủ và các bộ, ngành; tình hình cải cách hành chính và diễn biến dịch cúm gia cầm.

Tại CG lần này, phía Việt Nam sẽ cung cấp các thông tin cập nhật về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội trong 6 tháng đầu năm 2006 và kế hoạch cho 6 tháng còn lại của năm đồng thời trình bày về một số luật mới như Luật Đấu thầu, Luật về Hội là những lĩnh vực mà các nhà tài trợ nước ngoài quan tâm.

Hội nghị cũng sẽ dành thời gian thảo luận về vấn đề hiệu quả viện trợ và hài hoà thủ tục, trong đó có tình hình thực hiện Cam kết Hà Nội; định hướng thu hút và sử dụng Hỗ trợ phát triển chính thức 5 năm (2006-2010); hiệu quả và phương cách hoạt động của các nhóm đối tác ODA; khung pháp luật nhằm hỗ trợ thực hiện ODA.

Nguồn: TTXVN

Phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước 2006-2010

Ngày 27/4, Thủ tướng Phan Văn Khải đã ký ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2006-2010 gồm 6 nội dung chính.

Các nội dung cải cách bao gồm cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, cải cách tài chính công, hiện đại hoá nền hành chính nhà nước, công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

Trong các nội dung này, nhiệm vụ của cải cách thể chế là đổi mới công tác xây dựng và nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng và hoàn thiện các thể chế; cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng của cơ chế "một cửa".

Cải cách tổ chức bộ máy hành chính tập trung vào nhiệm vụ làm rõ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính; phân cấp trung ương và địa phương; xác định tiêu chí các đơn vị hành chính; sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính; cải cách các đơn vị sự nghiệp nhà nước và thanh tra công vụ.

Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức nhiệm vụ là đổi mới công tác quản lý cán bộ, công chức; cải cách tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức cán bộ, công chức.

Nguồn: TTXVN

Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc và Việt Nam ký kết Kế hoạch Hành động thực hiện Chương trình Quốc gia 5 năm

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2006 - Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) và Chính phủ Việt Nam công bố Kế hoạch Hành động thực hiện Chương trình Quốc gia 5 năm (CPAP) trong lễ ký kết diễn ra tại Hà Nội.

Theo TS. Cao Việt Sinh, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, CPAP được thống nhất xây dựng với mong muốn của cả hai phía UNDP và Việt Nam là việc thực hiện thành công và hiệu quả Kế hoạch Hành động này sẽ góp phần đưa sự nghiệp đổi mới của Việt Nam đi vào chiều sâu, thực hiện các mục tiêu của Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001 - 2010), Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010), các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) và các Mục tiêu Phát triển của Việt Nam (VDGs).

Chương trình Quốc gia và Kế hoạch Hành động thực hiện Chương trình Quốc gia của UNDP là khuôn khổ cho quan hệ hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam và UNDP trong 5 năm tới và hỗ trợ cho những nỗ lực của Việt Nam nhằm đạt được các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDG). Hai văn kiện này được xây dựng theo quá trình lập kế hoạch thông thường của UNDP

dựa trên Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010) và các ưu tiên phát triển khác của Việt Nam.

Văn kiện Chương trình Quốc gia và Kế hoạch Hành động thực hiện Chương trình Quốc gia được xây dựng theo cùng một văn bản hướng dẫn, cùng một khuôn mẫu và chu kỳ 5 năm như các cơ quan khác của LHQ (UNICEF và UNFPA) tại Việt Nam. Việc hoà nhập này là một phần trong chương trình cải tổ của Liên Hợp Quốc trên toàn cầu và ở từng quốc gia. Tại Việt Nam, nơi quá trình hài hoà các quy trình thủ tục trong nội bộ hệ thống LHQ đã được xúc tiến mạnh mẽ, việc thiết kế và thực hiện kế hoạch/chương trình như vậy sẽ góp phần tăng cường việc hiện thực hoá sáng kiến xây dựng "một tổ chức Liên Hợp Quốc thống nhất" mà Liên Hợp Quốc và Chính phủ đã phối hợp công bố.

Việt Nam hiện đang dẫn đầu thế giới về hiệu quả viện trợ cũng như trong việc cải tổ Liên Hợp Quốc và đã khuyến khích các cơ quan Liên Hợp Quốc tại Việt Nam tăng cường hơn nữa sự phối kết hợp và nâng cao hơn nữa hiệu quả trong các chương trình và hoạt động của mình.

Theo văn kiện Chương trình Quốc gia, UNDP sẽ tiếp tục trợ giúp kỹ thuật và cung cấp ý kiến tư vấn chính sách trong lĩnh vực xoá đói giảm nghèo, quản trị quốc gia theo nguyên tắc dân chủ và về các vấn đề liên ngành như HIV/AIDS, bình đẳng giới, thanh niên trong giai đoạn quá độ và phân cấp quản lý cũng như trong khuôn khổ các chương trình phối hợp với các thành viên khác của đại gia đình LHQ tại Việt Nam. Kế hoạch Hành động thực hiện Chương trình Quốc gia có nội dung chi tiết hơn, trong đó xác định các mục tiêu và các đổi mới chính của Việt Nam sẽ phối hợp với UNDP thực hiện những mục tiêu này.

Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với:
 Ông Đặng Hữu Cự, ĐT: (84-4) 942-1495/ máy lẻ: 179, Email: dang.huu.cu@undp.org
 hoặc
 Ông Michael Coleman, ĐT: (84-4) 942-1495/ máy lẻ: 161, Email: michael.coleman@undp.org

Nguồn: UNDP

Khai mạc Hội nghị Toàn quốc về Phát triển Bền vững: Hành động để phát triển mang tính hòa nhập, bền vững và công bằng hơn

Hà Nội, 4 tháng 5 năm 2006- Hội nghị toàn quốc về Phát triển Bền vững lần thứ hai đã được khai mạc với sự tham gia đông đảo của các tổ chức chính trị, xã hội, các nhà khoa học và đại diện các cơ quan chính phủ nhằm hiện thực hóa Định Hướng Chiến Lược về Phát triển Bền vững ở Việt Nam, hay còn gọi là Chương trình Nghị sự 21 của Việt Nam (CTNS21).

Trong hai ngày làm việc, Hội nghị sẽ tiến hành rà soát đánh giá những kết quả sau hơn một năm thực hiện CTNS21 và tìm kiếm cách thức để lồng ghép các vấn đề môi trường và năng lượng vào các kế hoạch phát triển ngành, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các địa phương. Được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt năm 2004, CTNS21 đưa ra các nguyên tắc và định hướng chung cho phát triển bền vững đất nước. Văn kiện này bao gồm 19 lĩnh vực ưu tiên nhằm tạo ra sự tăng trưởng nhanh về kinh tế, giảm nghèo, tạo công ăn việc làm, đảm bảo công bằng xã hội, và sự quan tâm thích đáng cho các vấn đề sức khỏe, giáo dục và bảo vệ môi trường.

Tại Hội nghị, Hội Đồng Quốc gia về Phát triển Bền vững sẽ được ra mắt. Đây là một cơ quan đa ngành có nhiệm vụ bao quát việc thực thi CTNS21 của Việt Nam.

Hiện tại, đã có 6 tỉnh và 4 bộ ngành đang xây dựng CTNS21 của riêng mình. Các CTNS21 này sẽ là định hướng cho việc thực hiện các kế hoạch phát triển ngành và của địa phương theo hướng bền vững hơn và hoà nhập hơn.

Những nỗ lực trong việc xây dựng và thực thi CTNS21 được hỗ trợ bởi một nhóm các nhà tài trợ bao gồm Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc (UNDP), Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế của Vương Quốc Thụy Điển (SIDA) và của Vương quốc Đan Mạch (DANIDA). Một dự án 3 triệu đô la do nhóm cơ quan này tài trợ đã được Bộ KHĐT và các bộ ngành triển khai từ năm 2001 để xây dựng và thực thi CTNS21 của Việt Nam.

“Chính phủ Việt Nam hết sức quan tâm tới tầm quan trọng của phát triển bền vững – đây là đòi hỏi mang tính sống còn cho quá trình phát

triển của mỗi quốc gia”. Cũng theo ông Võ Hồng Phúc “Việt Nam quyết tâm đưa đất nước phát triển một cách bền vững hơn”.

Nếu quý vị muốn biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với:

Lê Văn Hưng, Tel: (84-4) 942-1495, máy lẻ: 159, email: le.van.hung@undp.org
hay Michael Coleman, Tel : (84-4) 942-1495, máy lẻ: 161; email: michael.coleman@undp.org

Nguồn: UNDP

Hội thảo về quản lý và thực hiện các dự án vốn ODA

Bộ Kế hoạch-Đầu tư và Ngân hàng Thế giới (WB) đã đồng tổ chức Hội thảo quốc tế về Quản lý và thực hiện dự án vốn ODA tại Thành phố Hồ Chí Minh trong 2 ngày 18 và 19 tháng 5 với sự hỗ trợ của Dự án Tăng cường năng lực toàn diện về quản lý ODA.

Hội thảo tập trung vào phân tích và đánh giá công tác quản lý và thực hiện các chương trình, dự án ODA tại Việt Nam. Ngoài ra hội thảo còn tạo cơ hội quý giá cho các quan chức của Chính phủ Việt Nam để trao đổi quan điểm và chia sẻ những kinh nghiệm với các đồng nghiệp từ Trung Quốc, Ba Lan, Malaysia và Anh Quốc.

Phát biểu tại Hội thảo, ông Lê Văn Minh, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế đại diện cho Bộ Nông nghiệp và PTNT trình bày về kinh nghiệm của Bộ trong việc quản lý và thực hiện các dự án ODA. Bản báo cáo đã đề cập đến những vấn đề sau: (i) Tổng quan huy động và sử dụng vốn ODA trong ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; (ii) vai trò của Bộ NN&PTNT trong việc điều phối và phối hợp các chương trình/dự án hỗ trợ ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; (iii) áp dụng phương pháp tiếp cận theo ngành (SWAp) trong Bộ NN&PTNT; (iv) các mô hình quản lý dự án ODA trong ngành và các vấn đề cần giải quyết; và những vấn đề khác.

Nguồn: VP ISG

Cần cải thiện điều kiện và nâng cao hiệu quả hoạt động cho xã hội dân sự ở Việt Nam

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2006 - Theo kết quả của nghiên cứu đầu tiên về xã hội dân

sự ở Việt Nam, hiện có rất nhiều nhóm và tổ chức xã hội đang hoạt động rất tích cực, song quan hệ hợp tác giữa các nhóm và tổ chức này còn yếu và tác động của họ còn hạn chế.

Nghiên cứu này được tiến hành từ tháng 4 năm 2005 đến tháng 3 năm nay trong khuôn khổ của Dự án về Chỉ số xã hội dân sự quốc tế được thực hiện ở hơn 50 nước trên thế giới. Phương pháp nghiên cứu do một tổ chức phi chính phủ quốc tế có tên gọi CIVICUS (Liên minh Thế giới về sự Tham gia của người dân) đề ra đã được áp dụng như nhau ở các nước khác trong khu vực như Trung Quốc, Đông Timo, Ấn Độ, Indônêxia và Mông Cổ.

Theo quan niệm của CIVICUS, xã hội dân sự là "lĩnh vực vượt ra ngoài phạm vi gia đình, nhà nước và thị trường, mà ở đó người dân thành lập các hiệp hội để thúc đẩy những lợi ích chung". Phạm vi của định nghĩa này rất rộng và bao quát, gồm cả các cá nhân, các tổ chức tự nguyện và phi lợi nhuận, các tổ chức nhân đạo, các phong trào xã hội và chính trị và các hình thức tham gia khác của xã hội vượt ra ngoài hay trùng lặp với nhà nước, giới doanh nghiệp và gia đình.

Theo kết quả nghiên cứu, Việt Nam hiện có một số lượng lớn các tổ chức xã hội rất khác nhau về nguồn gốc, cơ cấu tổ chức, cơ sở pháp lý, mục đích hoạt động và cơ chế tài chính, và đang mang lại lợi ích cho đất nước. Các tổ chức xã hội tham gia rất tích cực vào các hoạt động từ thiện, tình nguyện, và được người dân rất tin tưởng.

Tuy nhiên, nghiên cứu cho thấy quan hệ hợp tác và sự kết nối giữa các tổ chức này vẫn còn yếu. Thêm vào đó môi trường xã hội - chính trị cho sự phát triển của xã hội dân sự vẫn còn chưa thực sự đầy đủ, làm hạn chế tác động nhiều mặt của họ. Ngoài ra, nghiên cứu cũng thấy rằng các tổ chức xã hội vẫn còn yếu trong việc tuyên truyền về tính minh bạch và dân chủ, vốn là hai giá trị rất quan trọng để tăng cường sức mạnh và nâng cao uy tín của các tổ chức này trong xã hội.

Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với:

Bà Phan Thu Hương, ĐT: (84-4) 942-1495 (máy lẻ: 232), Email: phan.thu.huong@undp.org hoặc Michael Coleman, ĐT: (84-4) 942-1495 (máy lẻ: 161), Email: michael.coleman@undp.org

Nguồn: UNDP

Chiến lược cơ sở hạ tầng của Việt Nam cần phù hợp với những thách thức mới

Hà Nội, ngày 15/5/2006 – Việt Nam đã thành công xuất sắc trong việc mở rộng tiếp cận đến các dịch vụ cơ sở hạ tầng trong hơn 20 năm qua, nhưng còn rất nhiều việc phải làm để có thể phục vụ được tất cả mọi người. Các chính sách và thể chế trước đây thành công bây giờ phải được điều chỉnh vì sự phát triển của Việt Nam ngày càng tiến bộ hơn, theo kết luận của một bộ báo cáo mới của Ngân hàng Thế giới nhan đề "Việt Nam: Những thách thức đối với cơ sở hạ tầng".

Bộ báo cáo gồm 6 quyển: một báo cáo chung đề cập đến các vấn đề chung đối với tất cả các ngành cơ sở hạ tầng, và cung cấp một cách nhìn tổng quan về những thành tựu và những thách thức nảy sinh trong thời gian gần đây, và các báo cáo khác đề cập đến các lĩnh vực Cấp nước và Vệ sinh, Điện, Giao thông, Viễn thông và Phát triển đô thị. Công tác soạn thảo các báo cáo này đã được các cán bộ của Ngân hàng Thế giới và các tư vấn thực hiện trong thời gian từ 2004 đến 2006. Hội thảo hôm nay là dịp để các cơ quan chính phủ và các cơ quan ban ngành liên quan góp ý cho nội dung của các báo cáo trước khi xuất bản chính thức.

Báo cáo ghi lại những thực tế đáng khen ngợi trong chiến lược có sở hạ tầng hiện tại của Việt Nam, trong đó có con số tổng đầu tư cho cơ sở hạ tầng của Việt Nam trong những năm gần đây giữ ở mức 10% GDP, rất cao so với tiêu chuẩn quốc tế. Chính vì vậy, mạng lưới đường bộ Việt Nam đã tăng hơn gấp đôi chiều dài so với năm 1990, và chất lượng đường cải thiện rõ rệt. Tất cả các khu vực đô thị và 88% các hộ gia đình nông thôn có điện. Số người được dùng nước sạch tăng từ 26% dân số năm 1993 lên đến 49% dân số năm 2002, và trong cùng khoảng thời gian, số người có hố xí vệ sinh tăng từ 10% lên 25% dân số.

Nhưng báo cáo cũng lưu ý có những thách thức mới đang nổi lên cần có một chiến lược cơ sở hạ tầng thay đổi.

- Hiện nay các nhà tài trợ quốc tế tài trợ gần 40% tổng đầu tư cơ sở hạ tầng. Khi Việt Nam giàu mạnh hơn, hỗ trợ từ các nhà tài trợ sẽ đóng vai trò thứ yếu và việc tìm kiếm nguồn tài chính thay thế là rất cần thiết.

- Mỗi năm có khoảng một triệu người từ các vùng nông thôn chuyển đến các thành phố của Việt Nam. Để đối phó với dòng người đổ vào thành thị này, cần phải nâng cao việc quản lý và lập kế hoạch đô thị. Đặc biệt cần phải kiểm soát tốt hơn những nhu cầu xây dựng nhà ở không theo qui hoạch và cung cấp cơ sở hạ tầng cơ bản trước khi tiến hành xây dựng. Trao thêm trách nhiệm cho chính quyền địa phương và thông qua các phương pháp lập kế hoạch linh động hơn sẽ giúp đạt được yêu cầu trên.
- Cung cấp cơ sở hạ tầng nhìn chung đem lại những lợi ích xã hội cao, nhưng khi càng nhiều người được tiếp cận với các dịch vụ cơ bản thì lại càng khó để tìm ra các hình thức đầu tư "để" có lợi nhuận cao. Sẽ cần thiết phải cải thiện các quy trình lập kế hoạch để xác định các cơ hội đầu tư mang lại lợi ích lớn xã hội. Để tối đa hóa lợi nhuận cho những đầu tư đã lựa chọn, cần phải cải cách điều hành, giải quyết vấn đề động cơ doanh nghiệp và tham nhũng.
- Do Việt Nam đã giảm nghèo, sự khác biệt giữa tỷ lệ nghèo thành thị và nông thôn đang thu nhỏ lại. Nhưng cùng lúc đó, khoảng cách giữa những người có thu nhập cao nhất và thu nhập thấp nhất lại tăng lên. Một vấn đề ngày càng trở nên quan trọng hơn là làm thế nào để tập trung nguồn hỗ trợ tài chính của chính phủ cho cơ sở hạ tầng để mang lại lợi ích cho những người dân nghèo nhất.

Nguồn: WB

Sẽ lắp đặt hệ thống cảnh báo lũ quét tại các tỉnh miền núi phía Bắc

Lũ quét thường xảy ra ở các tỉnh miền núi có độ dốc cao. Các chuyên gia khí tượng thủy văn cho biết 5 tỉnh miền núi phía Bắc Việt Nam sẽ được trang bị hệ thống cảnh báo lũ quét trong năm nay.

Trong giai đoạn đầu, 40 trạm cảnh báo và 50 trạm truyền tin sẽ được triển khai xây dựng trên 10 lưu vực sông thuộc tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu.

Tiến sĩ Trần Văn Ổn, Đại học Khoa học tự nhiên Hà Nội cho biết những vùng này chịu nguy cơ lũ quét cao do có các đặc điểm tự

nhiên như độ dốc cao (30%), độ che phủ dưới 10% và lượng mưa lớn.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết Bộ đã hoàn thành việc khảo sát và vẽ bản đồ khu vực có khả năng chịu ảnh hưởng lũ cao.

Cũng theo nguồn tin của Bộ, bản đồ về khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp sẽ được xây dựng, bao gồm những thông tin về đặc điểm lũ quét của từng con sông, suối trong vùng.

Trạm sẽ xác định mức độ lũ dựa trên tổng lượng mưa trong một thời gian nhất định và các thông số khí tượng khác, trạm truyền tin sau đó phát đi cảnh báo lũ.

Theo những thông tin liên quan, Cục quản lý Đê điều và Phòng chống lụt bão (Bộ NN&PTNT) cũng bắt đầu triển khai Chương trình quy hoạch nhằm dự báo và quản lý lũ 33 tỉnh miền núi trên toàn quốc.

Nguồn: VietnamNet

Ký thoả thuận kết thúc đàm phán gia nhập WTO với Mỹ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31/5/2006 - tại Dinh Thống Nhất, Thứ trưởng Thương mại Lương Văn Tự và Phó Đại diện Thương mại Hoa Kỳ Karan Bhatia thay mặt Chính phủ Việt Nam và Hoa Kỳ ký thoả thuận chính thức kết thúc đàm phán song phương về việc Việt Nam gia nhập WTO.

Lễ ký diễn ra với sự chứng kiến của Phó Thủ tướng Vũ Khoan, Bộ trưởng Thương mại Trương Đình Tuyển và Phó Đại diện Thương mại Hoa Kỳ, Đại sứ Susan Schwab; Trưởng Đoàn đàm phán Hoa Kỳ, Trợ lý Đại diện Thương mại Dorothy Dvoskin.

Qua 12 phiên đàm phán ở Oasinhton, Hà Nội và Giơnevơ, chưa kể một loạt các cuộc gặp gỡ, trao đổi bên lề các hội nghị, tại phiên thứ 12 ở Washington từ ngày 9-12/5/2006, hai bên đã đạt được thoả thuận nguyên tắc về việc Việt Nam gia nhập WTO và sau đó hai bên đã tiếp tục trao đổi và thoả thuận về mặt kỹ thuật.

Việc đạt đến thoả thuận này là sự kiện lịch sử đánh dấu bước phát triển mới trong quan hệ hai nước, phù hợp với lợi ích của cả hai bên, tạo tiền đề quan trọng cho sự hợp tác bình đẳng, cùng có lợi về nhiều mặt giữa hai nước,

cho thành công của Hội nghị Thượng đỉnh APEC 2006 tại Hà Nội cũng như chuyến thăm của Tổng thống George Bush tới Việt Nam.

Trên 5.000 DN nông nghiệp đang thua lỗ

Theo Báo cáo của Bộ NN-PTNT cho thấy, trong tổng số 16.000 doanh nghiệp (DN) đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, tỷ lệ DN có lãi đạt thấp, chỉ vào khoảng 60%, trong khi số DN thua lỗ chiếm tới 1/3 mặc dù có chiều hướng giảm dần trong 3 năm gần đây.

Ông Đoàn Đình Thiêm, Trưởng ban Đổi mới và Quản lý Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ cho biết, mức lỗ bình quân DN tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao, gần 800 triệu đến 1 tỷ đồng. Các DN hoạt động trong lĩnh vực này chủ yếu là DN nhỏ và vừa. Số DN có vốn dưới 10 tỷ đồng chiếm gần 60%, còn đối với thủy sản gần như là 100%. Đặc biệt, các DN có số vốn trên 200 tỷ đồng rất ít và chỉ chiếm chưa tới 1% đối với cả nước, thấp hơn 3% đối với ngành nông nghiệp.

Bộ NN-PTNT cho rằng, tốc độ phát triển của các DN trong ngành nông nghiệp rất thấp so với các lĩnh vực khác. Quy mô đầu tư sản xuất, kinh doanh cũng rất nhỏ bé và kết quả sản xuất cũng như hiệu quả đầu tư của DN không cao. Điều này cho thấy sức cạnh tranh yếu của các DN trong ngành cũng như đặc điểm kinh doanh của ngành nông nghiệp vốn chịu nhiều rủi ro, nhất là rủi ro về điều kiện tự nhiên và thị trường.

Do vậy, tại Hội nghị Diễn đàn doanh nghiệp do Bộ NN-PTNT tổ chức hôm nay (17/5) tại Hà Nội, Bộ này đề xuất các chính sách nhằm thúc đẩy và hỗ trợ các DN nông nghiệp phát triển, đặc biệt là hỗ trợ về các khoản thuế, như miễn thuế 100% (VAT) đối với các phụ phẩm, chế phẩm thu hồi của DN; miễn 100% thuế thu nhập DN đối với sản xuất, kinh doanh cây trồng, vật nuôi; miễn toàn bộ 100% tiền thuê đất trong 10 đầu và 50% cho 10 năm tiếp theo.

Nguồn: Vietnam Net

Chuyên mục Theo dõi và đánh giá

Cập nhật thông tin theo dõi và đánh giá (TD&ĐG)

Tính đến tháng 5/2006 mô hình tổ chức và thực hành theo dõi do VAMESP II hỗ trợ xây dựng đã triển khai tại 12 cơ quan tham gia. Các Ban QLDA tham gia thi điểm nói trên đã thường xuyên thực hiện báo cáo Quý bằng mẫu báo cáo hài hoà với Nhóm 5 ngân hàng phát triển (WB, ADB, JBIC, KfW, AFD) (HMT). Với sự hỗ trợ của VAMESP II, 5 cơ quan đã hoàn thành đánh giá thí điểm (kết quả được trình bày vào thảo luận tại các Hội thảo và xuất bản trên trang web TD-ĐG:

www.mpi.gov.vn/tddg

Nhóm nòng cốt gồm đại diện các cơ quan Chính phủ và Nhóm 5 ngân hàng đã xây dựng mẫu biểu báo cáo tiến độ quý tuân thủ hệ thống quốc gia. Trên cơ sở mẫu biểu báo cáo này tiến hành đào tạo sử dụng thí điểm tại 8 dự án thuộc Bộ Tài chính, Y tế, Giao thông vận tải, NN-PTNT, Điện lực Việt Nam và Thành phố Hà Nội. Kết quả thử nghiệm được trình bày tại hội thảo tại Bộ KH-ĐT, 4/5/2006.

Hai Nhóm nòng cốt khác gồm đại diện các cơ quan Chính phủ Việt Nam đang xúc tiến hoàn thiện và thể chế hóa Sổ tay TD-ĐG và Chiến lược TD-ĐG. Công việc này được thực hiện trên cơ sở kết quả khảo sát và góp ý của các cơ quan tham gia Dự án do tư vấn quốc tế về TD-ĐG và IT tiến hành vào tháng 3-4/2006.

VAMESP II đã hoàn thành việc đánh giá năng lực theo dõi và đánh giá tại các cơ quan tham gia Dự án. Kết quả cho thấy năng lực theo dõi có 73% số bài kiểm tra đạt yêu cầu, về năng lực đánh giá con số này là 83%.

Trong Quý I/2006 Đoàn đánh giá giữa kỳ Dự án VAMESP II đã làm việc với Bộ KH-ĐT, văn phòng Dự án tại Hà Nội và đi tìm hiểu thực tế tại các cơ quan tham gia Dự án. Đoàn đã đánh giá cao các nỗ lực kết quả đạt được, và đã có những đề xuất tích cực với AusAID và Chính phủ Việt Nam..

Chương trình đào tạo TD-ĐG thường xuyên hàng quý đã bắt đầu triển khai từ quý I/2006.

Màng lưới cán bộ nòng cốt về TD-ĐG được củng cố và mở rộng tạo tiền đề xây dựng Câu lạc bộ TD-ĐG trong tương lai.

VAMESP II đã tổ chức chuyển nghiên cứu khảo sát kinh nghiệm đánh giá của Nhật Bản từ 24-28/4/2006 cho các cơ quan Chính phủ. Báo cáo kết quả chuyển nghiên cứu khảo sát này đã trình bày tại cuộc họp Ban QLDA ngày 17/5/2006

Kế hoạch công tác năm 2006/2007 của VAMESP II đang trong giai đoạn hoàn thiện trình AusAID và Chính phủ Việt Nam phê duyệt trong tháng 5/2006

Kế hoạch hoạt động Quý III/2006 của VAMESP II

Tháng 6/2006

- Triển đánh giá thí điểm ở Bộ Y tế, Nghệ An và Cần Thơ.
- Hoàn thành đánh giá đầu kỳ thí điểm ở Quảng Ngãi.
- Triển khai đánh giá giữa kỳ thí điểm ở Nghệ An và Cần Thơ
- Các nhóm nông cốt xem xét, bổ sung, hoàn thiện Cẩm nang và Kế hoạch Chiến lược TD&ĐG.
- Thực hiện đào tạo TD-ĐG cơ bản tại thành phố Hồ Chí Minh, 26-28/6
- Hỗ trợ màng lưới cán bộ nông cốt của các cơ quan tham gia Dự án
- Hoàn thành Bộ mẫu biểu và Công cụ Theo dõi tuân thủ hệ thống quốc gia (AMT)
- Hoàn thành Sổ tay hướng dẫn về sử dụng AMT
- Xây dựng và kiểm định phiên bản đầu tiên của Công cụ Theo dõi Danh mục Ban QLDA (PMT) với công ty tư vấn CNTT
- Duy trì và cập nhật trang Web TD&ĐG quốc gia

Tháng 7/2006

- Tiếp tục hỗ trợ 50 Ban QLDA hoàn thành báo cáo tiến độ Quý II/2006.
- Nhóm nông cốt hoàn thành phiên bản cuối cùng của cuốn Cẩm nang Theo dõi & Đánh giá (tiếng Anh) và đề trình AusAID.
- Hoàn thành đánh giá thí điểm ở Bộ Y tế và Quảng Ngãi
- Tiếp tục đánh giá thí điểm ở Nghệ An và Cần Thơ.
- Triển khai đánh giá thí điểm ở Bộ Tài chính
- Tiếp tục hỗ trợ Tổng cục Thống kê và Bộ KH-ĐT xây dựng các chỉ số theo dõi kết quả cấp quốc gia và ngành gắn kết với Kế hoạch phát triển KT-XH
- Thực hiện đào tạo TD-ĐG cơ bản ở Hà Nội, 18-20/7
- Hỗ trợ màng lưới cán bộ nông cốt của các cơ quan tham gia dự án

- Đề xuất thiết lập Câu lạc bộ Theo dõi & Đánh giá
- Phổ biến và Cài đặt AMT tại các Ban QLDA và cơ quan chủ quản tham gia VAMESP II
- Xây dựng phiên bản PMT có thêm hệ thống trợ giúp
- Xây dựng Khái niệm và yêu cầu cho Công cụ Theo dõi Quốc gia(NMT)
- Duy trì và cập nhật trang Web TD&ĐG quốc gia

Tháng 8/2005

- Hội thảo về kết quả đánh giá thí điểm ở Bộ Y tế, Nghệ An và Cần Thơ
- Tiếp tục đánh giá thí điểm ở Bộ Tài chính
- Hỗ trợ màng lưới cán bộ nông cốt của các cơ quan tham gia
- Thiết lập Câu lạc bộ Theo dõi & Đánh giá
- Xây dựng và thử nghiệm Công cụ hỗ trợ cho AMT
- Đào tạo và cài đặt PMT tại tất cả các cơ quan chủ quản tham gia dự án
- Xây dựng Điều khoản tham chiếu (TOR) cho NMT
- Thiết kế và Xây dựng NMT
- Thiết kế mô hình hỗ trợ CNTT cho Hệ thống thông tin quản lý
- Duy trì và cập nhật trang Web TD&ĐG quốc gia

Nguồn: Dự án VAMESP

Danh mục văn bản QPPL liên quan đến ngành Nông nghiệp và PTNT ban hành trong tháng 5-2006

CHÍNH PHỦ

1. Nghị định số 52/2006/NĐ-CP ngày 19/05/2006 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp

THỦ TƯỚNG

2. Chỉ thị số 16/2006/CT-TTg ngày 04/05/2006 của Thủ tướng Chính phủ về biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh lở mồm long móng ở gia súc
3. Quyết định số 106/2006/QĐ-TTg ngày 15/05/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt hiệp định về Cơ chế giải quyết tranh chấp thuộc Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện ASEAN - Hàn Quốc

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

4. Thông thư số 32/2006/TT-BNN ngày 08/05/2006 hướng dẫn việc thực hiện Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ "Quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá

- quốc tế và các đại lý, mua bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài" .
5. Quyết định số 33/2006/QĐ-BNN ngày 09/05/2006 quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Viện nghiên cứu Ngô.
 6. Quyết định số 34/2006/QĐ-BNN ngày 09/05/2006 quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Viện Bảo vệ thực vật.
 7. Quyết định số 35/2006/QĐ-BNN ngày 09/05/2006 quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Viện Thổ nhưỡng Nông hoá.
 8. Quyết định số 36/2006/QĐ-BNN ngày 15/05/2006 ban hành quy chế quản lý đề tài, dự án khoa học công nghệ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
 9. Thông tư số 37/2006/TT-BNN ngày 16/05/2006 hướng dẫn điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, thu hồi, cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y; kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với các cơ sở hành nghề thú y
 10. Quyết định số 38/2006/QĐ-BNN ngày 16/05/2006 ban hành quy định phòng chống bệnh Lở mồm long móng gia súc.
 11. Quyết định số 39/2006/QĐ-BNN ngày 19/05/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều trong các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Quản lý xây dựng công trình; Cục Quản lý đê điều và phòng chống lụt, bão; Ban Quản lý Trung ương dự án Thủy lợi; các Ban Quản lý dự án Thủy lợi trực thuộc Bộ
 12. Quyết định số 40/2006/QĐ-BNN ngày 22/05/2006 điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 74/2004/QĐ-BNN ngày 16/12/2004 về việc Ban hành Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh.
 13. Quyết định số 41/2006/QĐ-BNN ngày 25/05/2006 thành lập Hội đồng lưu vực sông Srêpôk

Nguồn: VP ISG